

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **286/2018/HS-ST**
Ngày: 12-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiệp.
2. Ông Trương Ngọc Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 263/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Hoàng G**, sinh năm 1989. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Số 36, đường H, Tổ M, Khu N, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Hoàng D và bà Đoàn Thị Thùy H; bị cáo có vợ Nguyễn Phương N (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2013; tiền án: Ngày 23/12/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 (sáu) tháng 13 (mười ba) ngày tù về tội “Hủy hoại tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 317/2016/HSST; tiền sự: Không; bị bắt ngày 24/7/2018 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Xuân T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 24/7/2018, trong lúc Ngô Hoàng G đang ở nhà tại số 36, đường H, Tổ M, Khu N, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương, G nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. Để thực hiện ý định đó, G đi bộ đến trước cổng siêu thị Big C, thuộc phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương rồi thuê người chạy xe ôm là anh Nguyễn

Xuân T, sinh năm 1971, ngụ tại khu H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương chở G đi đến huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh tìm mua ma túy. Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, G đến bãi đất trống thuộc xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, G kêu anh T đứng chờ, G đi bộ khoảng 20 mét vào một đường hẻm và gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ), G hỏi người phụ nữ có bán ma túy không? Người phụ nữ trả lời “có” và hỏi G mua bao nhiêu tiền ma túy, G nói mua ma túy với số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng). Cùng lúc, G đưa cho người phụ nữ số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) và người phụ nữ đưa cho G 01 (một) gói ny lon hàn kín, bên trong có chứa ma túy. Lúc này, G cắt gói ny lon bên trong có chứa ma túy vào trong túi áo bên trái đang mặc rồi G quay lại chỗ anh T đứng chờ kêu anh T chở G về nhà. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/7/2018, G đi đến đoạn đường H thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết hợp với Công an phường P, thành phố T phát hiện, bắt quả tang G có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ: 01 gói ny lon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Cùng ngày, Công an phường P, thành phố T chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 24/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định trưng cầu giám định số 337, trưng cầu giám định chất tinh thể màu trắng được đựng trong gói ny lon hàn kín đã thu giữ của Ngô Hoàng G. Ngày 27/7/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có bản kết luận giám định số 440/MT-PC54 kết luận mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,4380gam, loại Methamphetamine.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Ngô Hoàng G tại khu vực xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình làm việc, G khai nhận G không rõ nhân thân, lai lịch của người phụ nữ trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Nguyễn Xuân T, quá trình làm việc G và T đều khai nhận việc G thuê T chở Gia đến xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để G mua ma túy, T hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Xuân T.

Đối với 01 gói ny lon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, trọng lượng sau giám định là 0,2851gam. Quá trình điều tra xác định đây là vật chứng của vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Cáo trạng số 316/CT-VKS ngày 18/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngô Hoàng G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngô Hoàng G đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Hoàng G mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù;

Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 gói ny lon bên trong có chứa chất Methamphetamine, trọng lượng sau giám định 0,2851 gam là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Ngô Hoàng G không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Hoàng G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/7/2018, Ngô Hoàng G đã có hành vi vận chuyển trái phép 0,4380gam ma túy (Methamphetamine) từ huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh về thành phố T, tỉnh Bình Dương nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang nên hành vi mà bị cáo Ngô Hoàng G thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Hoàng G đã có một tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới với lỗi cố ý nên phạm vào tình tiết “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 gói ny lon bên trong có chứa chất Methamphetamine tổng trọng lượng sau giám định 0,2851gam là tang vật của vụ án nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng G 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2018.

2./ Về vật chứng của vụ án, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon bên trong có chứa chất Methamphetamine tổng trọng lượng sau giám định 0,2851gam.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 17/19 ngày 23/10/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T và Công an thành phố T).

3./ Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Hoàng G phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Công an Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm